

Số 46 /2020/ QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 19 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 139/2020/TLST - DS ngày 22/06/2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên Đơn: ông Bùi Văn Ch; Sinh năm 1965  
Địa chỉ : Thôn 2 , xã Phước Sơn, huyện Bù Đăng , tỉnh Bình Phước.  
- Bị đơn: anh Phạm Đình Tr; Sinh năm 1974  
chị Nguyễn Thị Ng; Sinh năm 1975  
Địa chỉ : Thôn 3 , xã Phước Sơn, huyện Bù Đăng , tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Bị đơn chị Nguyễn Thị Ng và anh Phạm Đình Tr đồng ý liên đới trả cho ông Bùi Văn Ch số tiền nợ gốc 285.000.000đ, tiền lãi 119.700.000đ , tổng cộng 404.700.000đ, thời hạn trả cuối cùng ngày 26/8/2020.

2.2. Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.094.000đ, Bị đơn chị Nguyễn Thị Ng và anh Phạm Đình Tr liên đới nhận nộp. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả cho nguyên đơn ông Bùi Văn Ch số tiền 10.094.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010448 ngày 22/6/2020.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)

cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**TRẦN VĂN XUYẾN**